

Số: 167/PGDDĐT-NV

Sa Đéc, ngày 27 tháng 3 năm 2018

V/v hướng dẫn ôn thi tuyển sinh
vào lớp 10 THPT năm học 2018-2019

Kính gửi: Hiệu trưởng trường THCS

Thực hiện Công văn số 251/SGDDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 06/3/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2018-2019; Phòng GDĐT hướng dẫn ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2018-2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Hệ thống hóa kiến thức, rèn luyện kỹ năng làm bài, tạo cho học sinh tâm lý tự tin, chủ động trong quá trình làm bài thi tuyển 10;
- Giúp đỡ, bồi dưỡng kiến thức cho học sinh học lực trung bình, yếu đủ điều kiện dự thi tuyển 10; nắm chắc chuẩn kiến thức kỹ năng các môn thi tuyển 10 để các em tham dự kỳ thi đạt kết quả tốt nhất;
- Học sinh đã tốt nghiệp THCS các năm học trước đăng ký dự thi tuyển vào lớp 10 năm học 2018-2019 (đủ điều kiện theo qui chế tuyển sinh) phải được tham gia bồi dưỡng ôn thi tại cơ sở giáo dục đã học trước đây.

II. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng trường THCS quán triệt trong nội bộ đơn vị, thực hiện đầy đủ chương trình dạy các môn theo qui định (không được cắt xén chương trình đã qui định);

2. Năm học 2018-2019 tiếp tục tuyển sinh lớp 10 theo hình thức thi tuyển. Để chuẩn bị tốt cho học sinh về kiến thức, kỹ năng và tâm lý nhằm nâng cao chất lượng đầu vào lớp 10 và lớp 10 chuyên, Phòng GDĐT yêu cầu các trường THCS thực hiện tốt các nội dung sau:

- Tổ chức rút kinh nghiệm kết quả kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2017-2018, từ đó trường THCS xây dựng kế hoạch ôn tập phù hợp với điều kiện cụ thể nhà trường, đảm bảo chất lượng và thời gian ôn tập.

- Hiệu trưởng trường THCS chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên dạy môn thi tuyển sinh lớp 10 chủ động xây dựng tốt kế hoạch, nội dung ôn tập trình Hiệu trưởng phê duyệt; biên soạn hệ thống câu hỏi và bài tập phù hợp; có hướng dẫn, gợi ý trả lời.

- Tổ chức việc ôn tập đảm bảo thời gian, tập trung vào những yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THCS, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9 (**chú ý nội dung giảm tải đối với tuyển sinh lớp 10 thường**). Chú trọng việc giúp học sinh ôn tập theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Định hướng mức độ phân hóa của đề thi tuyển sinh vào lớp 10 đối với các môn không chuyên: *Nhận biết 30%, thông hiểu 40%, vận dụng 20% và vận dụng cao 10%*; đối với các môn chuyên: *Nhận biết 20%, thông hiểu 30%, vận dụng 30% và vận dụng cao 20%*).

- Đối với môn Tiếng Anh: Học sinh học chương trình tiếng Anh thí điểm (*chương trình tiếng Anh 10 năm*) thi chung đề với học sinh học chương trình tiếng Anh 7 năm (*chương trình tiếng Anh hiện hành*). Nội dung ôn tập, hình thức thi và cấu trúc đề thi giống đề thi học kỳ đối với học sinh học chương trình tiếng Anh 7 năm được hướng dẫn tại Công văn số 1104/SGDDĐT-GDTrH ngày 17/8/2015 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh năm học 2015-2016. Tuy nhiên, giảm số câu chuyển đổi câu không đổi nghĩa ở phần viết (Sentence transformation) từ 04 câu xuống còn 02 câu (*Đính kèm cấu trúc chi tiết tại phụ lục*).

- Bên cạnh việc ôn tập, trong quá trình dạy học, thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở, Phòng, nhà trường và giáo viên cần tổ chức tốt việc ôn tập cho học sinh theo từng chủ đề: nội dung trong mỗi chủ đề có thể bao gồm kiến thức, kỹ năng của các chương, bài khác nhau; Giáo viên cần hướng dẫn học sinh cách thức sử dụng sách giáo khoa, sách bài tập và tài liệu hướng dẫn ôn tập của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và các tài liệu tham khảo khác.

- Trong việc tổ chức ôn tập, cần hướng dẫn học sinh vận dụng các phương pháp ôn tập phù hợp. Kết hợp hướng dẫn học sinh tự học, tự ôn tập với ôn tập theo nhóm và ôn tập chung cả lớp.

- Kết hợp giữa tự kiểm tra đánh giá của học sinh với kiểm tra, đánh giá trong nhóm học tập và kiểm tra đánh giá chung toàn lớp, toàn trường; chú trọng thu nhận thông tin phản hồi về kết quả ôn tập của học sinh để có điều chỉnh hợp lý, kịp thời phương pháp ôn tập hiệu quả.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp với giáo viên dạy các môn thi tuyển sinh lớp 10 để phân nhóm học sinh lớp mình theo khả năng nhận thức; tập trung ôn tập nhiều hơn cho những học sinh học lực yếu; cử giáo viên có năng lực, kinh nghiệm và vận động những học sinh khá giỏi hỗ trợ thêm, giúp những học sinh này nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản theo yêu cầu của kỳ thi. Đối với học sinh khá, giỏi cần có thời gian ôn tập linh hoạt, tăng cường tự học có sự hướng dẫn của giáo viên bộ môn.

- Các trường THCS và giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn phải thống nhất với học sinh và cha mẹ học sinh để sắp xếp thời gian ôn tập hợp lý, đảm bảo sức khỏe của học sinh, có hiệu quả nhất, nhưng không quá tải.

- Hiệu trưởng nhà trường phân công cụ thể nhiệm vụ trong lãnh đạo nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và các đoàn thể; Kiểm tra việc ôn tập của giáo viên và phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh quản lý học sinh tham dự đầy đủ các giờ ôn tập tại trường.

3. Phòng GDĐT sẽ tổ chức thi diễn tập tuyển sinh lớp 10 chung trong toàn thành phố.

Ngày	Môn thi	Giờ phát đề	Giờ bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
18/6/2018	Ngữ văn	7 giờ 55 phút	8 giờ 00 phút	120 phút
	Tiếng Anh	13 giờ 55 phút	14 giờ 00 phút	60 phút
19/6/2018	Toán	7 giờ 55 phút	8 giờ 00 phút	120 phút

4. Sau kết quả tuyển sinh, Phòng GDĐT và hiệu trưởng trường THCS tổ chức thống kê, phân tích điểm số, từ đó đánh giá chất lượng của trường THCS và chất lượng giảng dạy của giáo viên, đồng thời rút kinh nghiệm công tác dạy và học để trong năm học tới được tốt hơn.

5. Phòng GDĐT sẽ tiến hành kiểm tra công tác tổ chức ôn thi tuyển sinh lớp 10 tại các trường THCS.

Phòng GDĐT yêu cầu thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện tinh thần công văn này. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp vướng mắc cần liên hệ với Phòng GDĐT (*qua thầy Lộc*) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, NV.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Phụ lục
Cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 môn tiếng Anh
(Kèm theo Công văn số /PGDDĐT-NV ngày 27 tháng 3 năm 2018 của PGDDĐT)

Thời gian làm bài 60 phút. Đề thi gồm 32 câu trắc nghiệm x 0,25 = 8,0 điểm và phần viết 2,0 điểm (chuyên đôi câu không đôi nghĩa: 02 câu x 0,25 = 0,5 điểm và viết một đoạn văn 1,5 điểm)

Section A (8,0 points)

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 1:

Question 2:

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 3:

Question 4:

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 5:

Question 6:

Question 7:

Question 8:

Question 9:

Question 10:

Question 11:

Question 12:

Question 13:

Question 14:

Question 15:

Question 16:

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

Question 17:

Question 18:

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

Question 19:

Question 20:

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 21:

Question 22:

Question 23:

Question 24:

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbers blanks.

Question 25:

Question 26:

Question 27:

Question 28:

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the questions.

Question 29:

Question 30:

Question 31:

Question 32:

Section B (2,0 points)

I. Finish each of the following sentences in such a way that it means the same as the sentence printed before it. Write your answers on your answer sheet. (0,5 point)

Question 1:

Question 2:

III. Writing a paragraph (1,5 points)